

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Luật đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật nhà ở, Luật kinh doanh bất động sản và Luật các tổ chức tín dụng ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản; Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; Nghị định số 47/2023/NĐ-CP ngày 03/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản; Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ

trường Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 3029/2017/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 của UBND tỉnh ban hành quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 3422/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc; Quyết định số 2588/QĐ-UBND ngày 19/7/2023 của UBND tỉnh về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ đất làm vật liệu san lấp, xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc; Quyết định số 18/2023/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành danh mục hàng hóa, dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 4594/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của UBND tỉnh phê duyệt trữ lượng khoáng đất làm vật liệu san lấp trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa (trữ lượng tính đến ngày 06/10/2023); Quyết định số 45/2023/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 UBND tỉnh ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá; Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 3029/2017/QĐ-UBND ngày 17/8/2017;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1706/TTr-STNMT ngày 04/11/2024 và Công văn số 10698/STNMT-TNKS ngày 20/11/2024 (kèm theo Biên bản hội nghị ngày 19/11/2024 giữa Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp và Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Thanh Hóa).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc, gồm các nội dung sau:

1. Tổ chức, cá nhân nộp tiền trúng đấu giá: Công ty TNHH Một thành viên Trường Tuấn.

1.1. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm một thành viên số 2801416035 do Phòng Đăng ký Kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp, đăng ký lần đầu ngày 30/7/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 17/7/2023.

1.2. Địa chỉ: Khu 1, thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá.

2. Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo Quyết định số 45/2023/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 của UBND tỉnh ban hành bảng giá tính

thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh đối với đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình là: 49.000 đồng/m³.

3. Mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trúng đấu giá: $R = 4,5\%$.

4. Thời gian và số tiền nộp:

4.1. Số tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm tính tiền (làm tròn): 6.816.521.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu tỷ, tám trăm mười sáu triệu, năm trăm hai mươi một nghìn đồng*).

4.2. Số lần nộp tiền: 01 lần.

4.3. Thời gian nộp tiền: Trước khi cấp giấy phép khai thác khoáng sản và theo thông báo của Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa.

5. Diện tích mỏ: 8,0 ha, thuộc xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh và các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, các cơ quan liên quan về số liệu tính toán, thời điểm xác định tiền trúng đấu giá, kết quả tham mưu xác định tiền trúng đấu giá, kết quả rà soát quá trình tổ chức đấu giá, tính chính xác của việc đánh giá hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, trình tự tổ chức thực hiện cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định này.

2. Sở Tư pháp chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh và các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, các cơ quan liên quan về kết quả rà soát các nội dung liên quan đến tính minh bạch trong đấu giá, sự tuân thủ quy định của pháp luật của quá trình đấu giá, trách nhiệm của tổ chức trúng đấu giá, các cơ quan nhà nước trong việc giải phóng mặt bằng, lập hồ sơ thuê đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2024.

3. Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

3.1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

a) Có văn bản thông báo cho Cục Thuế tỉnh về số tiền trúng đấu giá phải nộp sau khi trừ đi số tiền đặt cọc khi tham gia đấu giá, thời gian thu tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc, đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về kết quả thực hiện.

b) Phối hợp chặt chẽ với Cục Thuế tỉnh trong công tác đôn đốc, theo dõi việc thu, nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với hành vi không nộp hoặc chậm nộp tiền trúng đấu giá mỏ đất nêu trên.

3.2. Cục Thuế tỉnh ban hành thông báo, gửi Công ty TNHH Một thành viên Trường Tuấn về số tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật; xử lý nghiêm theo quy định đối với hành vi không nộp hoặc chậm nộp tiền trúng đấu giá mỏ đất nêu trên.

3.3. UBND huyện Vĩnh Lộc có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo thực hiện bảo vệ mặt bằng, mốc giới khu vực mỏ, đảm bảo nguyên trạng để bàn giao cho Công ty TNHH Một thành viên Trường Tuấn theo đúng quy định của pháp luật về khoáng sản, pháp luật đất đai và pháp luật có liên quan; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về kết quả thực hiện; đồng thời, thực hiện những nội dung công việc thuộc thẩm quyền liên quan đến công tác quản lý khoáng sản, đất đai theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

3.4. Công ty TNHH Một thành viên Trường Tuấn có trách nhiệm:

a) Nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Quyết định này và theo thông báo của Cục Thuế tỉnh.

b) Phối hợp chặt chẽ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình lập, thực hiện phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng khu vực mỏ; thực hiện đầy đủ nội dung cam kết tại Công văn số 27/CV-TT ngày 16/11/2024 về việc tự nguyện ứng trước toàn bộ số tiền giải phóng mặt bằng khu vực mỏ để nhà nước thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư theo quy định của pháp luật đất đai hiện hành; lập, hoàn thiện hồ sơ, trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho thuê đất theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Cắm mốc giới khu vực mỏ, khai thác khoáng sản trong phạm vi khu vực mỏ được cấp phép, theo công suất, trữ lượng được cấp phép theo quy định của pháp luật; chỉ khai thác đúng theo mốc giới đã được cắm, được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

d) Chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật về kê khai, nộp thuế đúng, đủ sản lượng được cấp phép; kê khai giá, niêm yết, công khai giá bán vật liệu (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng) tại mỏ theo quy định; có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với UBND các huyện, thị xã, thành phố, chủ đầu tư các dự án để cung cấp báo giá (giá bán tại mỏ) phục vụ việc lập dự án đầu tư theo quy định; không được từ chối, gây khó khăn trong việc cung cấp giá bán khi có yêu cầu của cơ quan chức năng.

đ) Tuyệt đối không găm hàng, tích trữ, đầu cơ, nâng giá, ép giá, bán với giá cao hơn mức giá (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng) đã kê khai giá được niêm yết, công bố gây thiệt hại đến lợi ích của nhà nước và nhân dân; thực hiện việc xuất hóa đơn giá trị gia tăng đầy đủ, đúng giá bán cho người dân, doanh nghiệp.

e) Trước khi thực hiện khai thác khoáng sản phải hoàn thành việc lắp trạm cân, các thiết bị giám sát tại mỏ theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện

việc báo cáo công suất, trữ lượng khai thác với cơ quan chức năng theo quy định; hàng ngày làm việc, thực hiện kết nối, truyền thông tin và cung cấp giá bán vật liệu với Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, để công bố công khai trên Website do Sở Tài chính quản lý.

f) Chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu vi phạm việc kê khai giá bán không đúng thực tế, vi phạm các quy định trong hoạt động khai thác, chế biến và vận chuyển khoáng sản.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Công Thương, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Lộc, Công ty TNHH Một thành viên Trường Tuấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Tài nguyên và Môi trường (để b/c);
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Cục Địa chất Việt Nam (để b/c);
 - Cục Khoáng sản Việt Nam (để b/c);
 - Các PCVP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, KTTC_(ĐNV).
- QĐPDTDG 24-05

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thi